

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Hoạt động thực tiễn (Independent Study in Rural Development)

- Mã số học phần: PD219

- Số tín chỉ học phần: 3 tín chỉ

- Số tiết học phần: 180 giờ thực tế ở cơ sở

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Kinh tế - Xã hội - Chính sách

- Viện: Nghiên cứu phát triển ĐBSCL - Đại học Cần Thơ

3. Điều kiện tiên quyết: Tích lũy từ 70 tín chỉ trở lên trong chuyên ngành PTNT

4. Mục tiêu của học phần:

Học phần này áp dụng cho sinh viên chuyên ngành Phát triển Nông thôn năm thứ 3, hệ đào tạo chính qui. Giảng dạy cho sinh viên vận dụng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy, tham gia cùng (chính quyền, đoàn thể, ban ngành) địa phương tìm hiểu tình hình, xác định vấn đề ưu tiên và đề xuất giải pháp khả thi để cải tiến, phát triển tổ chức, cộng đồng nông thôn.

Sinh viên sẽ làm quen các công việc có liên quan đến chuyên ngành tại cơ sở thực tập về kinh tế, xã hội liên quan đến nông nghiệp, nông thôn vùng ĐBSCL.

Sinh viên có nhận xét đánh giá cơ sở thực tập về điều kiện kinh doanh, phát triển kinh tế xã hội, và đề xuất giải pháp phát triển...

Sau thời gian thực tập, tham gia thực tiễn sinh viên sẽ đạt được các mục tiêu sau:

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Vận dụng được kiến thức đã được học từ các học phần (phương pháp khuyến nông, hệ thống canh tác trong PTNT, Xây dựng và quản lý dự án PTNT, Chính sách nông nghiệp – PTNT, Kinh tế phát triển nông thôn...) vào trong thời gian thực tập, hoạt động thực tiễn tại địa phương.

4.1.2. Có kiến thức về phương pháp nghiên cứu kinh tế nông nghiệp, tiếp cận thu thập thông tin, phân tích đánh giá các nguồn lực nông hộ và địa phương

4.1.3. Nhận biết được sự khác nhau giữa lý thuyết và tình hình thực tế.

4.1.4. Có kiến thức trong việc trình bày, giải thích, lý giải kết quả thu thập được trong thời gian thực tập, hoạt động thực tiễn tại địa phương.

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Kỹ năng hoạt động nhóm, tạo môi quan hệ tốt tại cơ sở thực tập.

4.2.2. Kỹ năng thu thập, phân tích và đánh giá các thông tin liên quan.

4.2.3. Có khả năng thực hiện sử dụng các phần mềm thông dụng trong phân tích và đánh giá các thông tin liên quan.

4.2.4. Kỹ năng viết tiểu luận, trình bày báo cáo, thảo luận và nhận xét đánh giá trong sinh hoạt học thuật.

4.3. Thái độ:

4.3.1. Rèn luyện thái độ khiêm tốn, tôn trọng trong hoạt động nhóm và báo cáo tiểu luận.

4.3.2. Có tư duy năng động, sáng tạo và đạo đức nghề nghiệp.

4.3.3. Rút kết được kinh nghiệm để hình thành khả năng tư duy, lập luận độc lập

4.3.4. Rèn luyện tác phong khoa học, chuẩn xác trong học tập, hiểu biết đúng về vai trò của cơ sở thực tập về phát triển nông nghiệp-nông thôn.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

- Sinh viên nhận giấy giới thiệu và thư ngỏ đến liên hệ cơ sở thực tập.
- Quan sát và làm quen những hoạt động của cơ sở thực tập trong thời gian 30 ngày.
- Ghi nhật ký, thu thập, phân tích, đánh giá các thông tin liên quan và những công việc đã thực hiện tại cơ sở thực tập.
- Viết báo cáo đánh giá.
- Trình bài báo cáo đã thực hiện.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1 Lý thuyết

Hướng dẫn sinh viên nội dung thực hành tại địa phương, sinh viên tự thực hiện. Sinh viên (cá nhân hoặc nhóm) tự liên hệ (hoặc được Viện giới thiệu) đến làm việc với địa phương (cấp xã), cùng cán bộ, tổ chức, cộng đồng địa phương phân tích tình hình (của tổ chức, cộng đồng) và đề xuất giải pháp (chính sách, tổ chức, kỹ thuật,...) khả thi để cải tiến, phát triển địa phương.

6.2 Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
1	Ghi nhật ký, thu thập, phân tích và đánh giá các thông tin liên quan tại cơ sở thực tập	120	4.1.1 đến 4.1.3 4.2.1 đến 4.2.3 4.3.1 đến 4.3.3
2	Viết tiểu luận nhóm hoặc cá nhân	30	4.1.4; 4.2.4
3	Báo cáo tiểu luận	30	4.1.4; 4.2.4; 4.3.4

7. Phương pháp giảng dạy:

- Hướng dẫn thực hành, thảo luận nhóm
- Bài tập nhóm hoặc cá nhân: viết tiểu luận
- Thực hành nhóm: báo cáo tiểu luận, nhận xét, đánh giá

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.

- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm, cá nhân và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Báo cáo tiểu luận.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Ghi nhật ký thực tập tại cơ sở	- Viết báo cáo - Được nhóm xác nhận có tham gia	30%	4.1.1 đến 4.1.3 4.2.1 đến 4.2.3 4.3.1 đến 4.3.3
2	Viết báo cáo nhận xét đánh giá	- Tham gia viết báo cáo tiểu luận - Tham gia 100% số giờ	30%	4.1.4; 4.2.4
3	Trình bày báo cáo	- Trình bày báo cáo, thảo luận và nhận xét đánh giá - Tham dự đủ 100% giờ thực hành	40%	4.1.4; 4.2.4; 4.3.4

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu tham khảo:

Không có tài liệu tham khảo riêng; sinh viên vận dụng kiến thức tích lũy vào tình huống thực tế.

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Ghi nhật ký, thu thập, phân tích và đánh giá các thông tin liên quan tại cơ sở thực tập	0	90	Tìm tài liệu Đọc tài liệu Thảo luận nhóm (lưu trú, sinh hoạt, thu thập thông tin,...)
2	Tìm tài liệu	0	30	Đọc tài liệu Thảo luận nhóm Làm bài tập cá nhân
3	Viết tiểu luận	0	60	Đọc tài liệu Làm bài tập nhóm
Tổng			180	

**TL. HIỆU TRƯỞNG
VIỆN TRƯỞNG**

Cần Thơ, ngày 26 tháng 5 năm 2014
TRƯỞNG BỘ MÔN